

Bản án số: **41/2018/HS-ST**
Ngày 22 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BÈ, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Văn Mạo

2. Ông Hoàng Thăng Bắc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Yến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Triệu Ngọc Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2018/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2018/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th (tên gọi khác: Không), sinh ngày 24 tháng 10 năm 1972 tại huyện Q, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn N, xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Ng; Vợ có 02 vợ; vợ thứ nhất: Đào Thị L (Đã chết năm 2007), vợ thứ hai Bàn Thị V; Con có 03 con (Con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2009). Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Lưu Hữu O, sinh năm 1967; Trú tại: Thôn K, xã Th, huyện B, tỉnh Bắc Kạn (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Dương Văn H, sinh năm 1981; Trú tại: Thôn K, xã Th, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, (Vắng mặt).

Người làm chứng:

1 - Anh Hoàng Mạnh Đ, sinh năm 1983. Trú tại: T, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt).

2 - Anh Nông Văn H, sinh năm 1979. Trú tại: T, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/6/2018, Nguyễn Văn Th đến giao dịch tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện B. Sau khi xong việc, Nguyễn Văn Th cùng một số người đi ăn cơm, trong lúc ăn cơm Nguyễn Văn Th có uống bia cùng mọi người, đến khoảng 14 giờ cùng ngày Nguyễn Văn Th điều khiển xe ô tô bán tải nhãn hiệu MAZDA - BT 50, biển kiểm soát 97C - 01.278 từ thị trấn C đi về nhà ở xã M, huyện B, khi đi đến Km 29 + 593 tỉnh lộ 258 thuộc thôn T, xã Đ, huyện B do không làm chủ được tốc độ nên xe ô tô do Nguyễn Văn Th điều khiển đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 97B1 - 75.431 do ông Lưu Hữu O điều khiển đi hướng ngược chiều gây tai nạn. Hậu quả ông Lưu Hữu O bị thương và được đưa đi cấp cứu, nhưng do bị thương nặng nên đã chết, hai xe bị hư hỏng.

Ngay sau khi xảy ra tai nạn, cơ quan chức năng đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với Nguyễn Văn Th, kết quả kiểm tra trong hơi thở của Nguyễn Văn Th là 0,424 miligam/01 lít khí thở, theo quy định thì trong hơi thở có nồng độ cồn là hành vi bị cấm khi điều khiển xe ô tô.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

- Mặt đường rộng 6 m 25; lấy cột Km 29 + 500 làm mốc chuẩn; chiều khám nghiệm theo mép lề đường bên phải hướng từ xã Y đi thị trấn C làm chuẩn, lề đường bên phải rộng 01 m 90, lề đường bên trái rộng 0 m 80.

- Trên mặt đường phát hiện nhiều mảnh nhựa vỡ vụn tập trung tại diện có kích thước 0 m 90 x 0 m 50 được đặt vị trí số 01; tâm vết 01 đến mép đường bên phải là 1 m 25; tâm vết 01 đến điểm mốc là 93 mét.

- Vị trí được đặt số thứ tự số 02 nhiều mảnh vỡ có kích thước 05 m x 2 m 10; đầu vết 02 đến tâm vết 01 là 01 mét, vết 02 nằm trên mặt đường giáp mép đường bên phải.

- Trên lề đường giáp mép đường bên phải phát hiện một mảnh nhựa màu đen không rõ hình thù nghi là bộ phận của xe ô tô, được đặt vị trí số 03. Từ vị trí số 03 đến tâm vết 01 là 02 m 50; từ vị trí 03 đến đầu vị trí 02 là 01 m 50; từ vị trí 03 đến điểm mốc là 95 m 50.

- Trên đoạn đường vị trí 02 phát hiện một vết mài xước đứt đoạn dọc theo mép giáp lề đường bên phải dài 12 m 40, rộng 0 m 05 được đặt vị trí số 04. Từ đầu vết mài đến tâm vị trí 01 là 4 m 20; đầu vết mài đến điểm mốc là 97 m 20.

- Dọc theo vết mài xước số 04 có rải rác các mảnh nhựa vỡ màu trắng; trên lề đường bên phải phát hiện một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Shmode màu xanh BKS 97B1 - 75.431 đỗ ngang lề đường, đầu xe quay ra hướng đường, yên xe quay về xã Y. Trục trước xe nằm trên mép đường bên phải, từ trục trước xe đến tâm vết 01 là 16 m 58; từ trục trước xe đến điểm mốc là 109 m 58; từ trục sau xe đến tâm vết 01 là 16 m 55.

- Tại rãnh thoát nước lề đường bên phải phát hiện vết màu đỏ nghi là máu có kích thước 0 m 05 x 0 m 06 được đặt vị trí số 06; từ vị trí 06 đến tâm vết 01 là 18 m 20; vị trí 06 đến điểm mốc là 111 m 20; từ vị trí 06 đến trục trước xe mô tô là 2 m 30, đến trục sau là 1 m 70; bên cạnh phát hiện một chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ nhãn hiệu HONDA.

- Tại hiện trường theo lời khai của anh Nông Văn H và Hoàng Mạnh Đ xác định: Khi phát hiện vụ tai nạn giao thông thấy xe ô tô bán tải biển kiểm soát 97C - 01.278 trước vị trí số 01 và được đặt là vị trí 07, từ tâm vết 07 đến mép đường bên phải là 2 m 80; tâm vết 07 đến tâm vết 01 là 3 m 97.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định vị trí đâm va giữa xe ô tô MAZDA - BT 50 biển kiểm soát 97C - 01.278 và xe mô tô Shmode màu xanh BKS 97B1 - 75.431 tại khu vực vị trí dấu vết 01 (là khu vực có nhiều mảnh nhựa vỡ vụn có kích thước 0,9 m x 0,5 m; tâm vết 01 cách mép đường bên phải theo hướng đường từ xã M đi thị trấn C là 1,25 m), là phần đường của xe mô tô. Tổng hợp các dấu vết trên hiện trường vụ tai nạn, các tài liệu có trong hồ sơ, xác định lỗi thuộc về Nguyễn Văn Th là người điều khiển xe ô tô BKS 97C - 01.278, do không làm chủ được tốc độ, đã đi lấn phần đường của xe mô tô BKS 97B1 - 75.431 là 1,875 m.

Kết quả khám nghiệm tử thi: Cơ quan CSĐT Công an huyện Ba Bể đã có Quyết định trưng cầu giám định số: 28 ngày 22/6/2018, trưng cầu phòng PC 54 giám định nguyên nhân chết của ông Lưu Hữu O. Kết quả khám nghiệm: Các dấu vết tổn thương cơ thể của tử thi Lưu Hữu O:

1. Khám ngoài:

- Vùng đầu: Toàn bộ vùng đầu không có dấu vết tổn thương.

- Vùng mặt, hai mắt nhắm, động tử hai bên giãn đều 0,3 cm, tại điểm hai cung lông mày hai bên có vết xước da bầm tím kích thước 03 cm x 1,5 cm. Tại điểm giữa dưới sương hàm dưới có vết xước da bầm tím kích thước 3,5 cm x 2,7 cm; lỗ tai, mũi, miệng không có dịch máu.

- Vùng cổ không có vết tổn thương.

- Vùng ngực, bụng rải rác ở phía trên ngực lệch xuống núm vú trái có các vết bầm tím tập trung trên diện 15 cm x 21 cm, ấn có dấu hiệu lạo xạo của các xương gãy tại các xương sườn hai bên.

- Tại điểm cách trên rốn 5,5 cm có các vết xước da bầm tím tập trung trên diện 5,5 cm x 5 cm.

- Vùng lưng tại điểm cách bên ngoài bên phải gai đốt sống ngực 5 là 4 cm có vết trượt xước da kích thước 13 cm x 01 cm.

- Rải rác ở phía trước ngoài cánh tay trái có các vết bầm tím nhỏ tập trung trên diện 22 cm x 08 cm. Tại điểm sau ngoài 1/3 giữa cẳng tay trái có vết rách ra có chảy máu nằm chéo ngang trục cơ thể có kích thước 6,5 cm x 01 cm. Rải rác ở mu tay trái và mặt sau các đốt một ngón tay giữ, ngón út có vết rách da chảy máu, bờ mép nhám nhỏ, kích thước vết to nhất 5,5 cm x 2,5 cm đã được khâu lại.

- Tại móm vai phải có vết xước da bầm tím kích thước 5,3 cm x 3,5 cm. Tại mặt sau ngoài 1/3 cẳng tay phải có các vết xước da bầm tím kích thước 11 cm x 06 cm.

- Tại mu chân trái phần giáp với các ngón chân có vết rách lật da, bờ mép tương đối gọn dài 15 cm, phần lật da chỗ rộng nhất là 05 cm.

- Đầu dương vật có ít dịch, hậu môn không có phân.

2. Mô tử thi: Tổ chức da có vùng ngực tụ máu, gãy xương sườn số 3, 4, 5, 6, 7 bên trái, trên đường giữa đòn trái và gãy xương sườn số 4, 5, 6 bên phải trên đường giữa nách phải. Tổ chức phổi, màng phổi, thùy dưới bên trái bị rách và bầm tụ máu, vết rách to nhất có kích thước 1,2 cm x 0,8 cm; trong lòng ngực có chứa đầy máu không đông.

Tại kết luận giám định số 16/KTHS - GĐPY ngày 29/6/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn (PC 54) kết luận: Nạn nhân Lưu Hữu O bị chấn thương mạnh vùng ngực, làm gãy nhiều xương sườn hai bên, gây tổn thương phổi, màng phổi và tràn máu phế nang dẫn đến tử vong.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Tại biên bản giám định kỹ thuật xe ô tô biển kiểm soát 97C – 01.278 ngày 16/7/2018 kết luận:

+ Tại thời điểm kiểm tra hệ thống an toàn của xe như hệ thống phanh, hệ thống lái, còi điện đảm bảo an toàn kỹ thuật; hệ thống đèn không đảm bảo an toàn kỹ thuật theo kết quả kiểm tra thực tế trên xe;

+ Tại thời điểm xảy ra tai nạn ngày 22/6/2018, thời hạn giấy chứng nhận kiểm định ATK&BVMT phương tiện cơ giới đường bộ số KC - 6107707 còn hiệu lực.

- Tại kết luận định giá tài sản số 15/KL - HĐĐGTSTTHS ngày 16/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Bể kết luận: Giá trị các bộ phận hư hỏng của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97B1 - 75.431 là 5.635.000đ (Năm triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số: 25/CT - VKS, ngày 16/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm các vấn đề cụ thể như sau:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65/Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai tư) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 (Ba sáu) đến 48 (Bốn tám) tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện bị hại đã thống nhất thỏa thuận bồi thường xong, không có yêu cầu gì thêm.

- Về vật chứng của vụ án:

+ Trả lại 01 xe ô tô loại xe Pickup cabin kép, nhãn hiệu MAZDA, số loại BT - 50, màu sơn xanh, biển kiểm soát 97 - 01.278 cho Nguyễn Văn Th.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật án phí, lệ phí Tòa án và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Bể, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 22/6/2018, Nguyễn Văn Th điều khiển xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, số loại BT - 50, màu sơn xanh, biển kiểm soát 97C - 01278 từ thị trấn C đi xã M huyện B. Khi đi đến Km 29 + 593 tỉnh lộ 258 thuộc thôn T, xã Đ, huyện B do không làm chủ được tốc độ đã đi lấn đường đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 97B1 - 75.431 do ông Lưu Hữu O điều khiển đi ngược chiều gây tai nạn. Hậu quả: ông Lưu Hữu O tử vong, hai xe bị hư hỏng.

Kết quả giám định pháp y kết luận “*Nạn nhân Lưu Hữu O bị chấn thương mạnh vùng ngực, làm gãy nhiều xương sườn hai bên, gây tổn thương phổi, màng phổi và tràn máu phế nang dẫn đến tử vong*”.

Kết quả định giá tài sản kết luận “*Giá trị các bộ phận hư hỏng của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97B1 - 75.431 là 5.635.000 đ (Năm triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng)*”.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện xác định: Khu vực đèn pha phía trước và ba đờ sóc bên lái của xe ô tô do Nguyễn Văn Th điều khiển đã đâm vào phần đầu của xe mô tô do ông Lưu Hữu O điều khiển; Lỗi thuộc

về xe ô tô biển kiểm soát 97C - 01278 do Nguyễn Văn Th điều khiển đã đi lấn phần đường của xe mô tô do ông Lưu Hữu O điều khiển gây tai nạn. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Nguyễn Văn Th xác định trong hơi thở của Nguyễn Văn Th là 0,424 miligam/01 lít khi thở.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Th đã vi phạm các quy định của Luật giao thông đường bộ, điều luật quy định như sau:

Khoản 8 Điều 8: “*Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn*”;

Khoản 19 Điều 8: “ ... *xâm phạm tính mạng, ... của người bị nạn ...*;

Khoản 1 Điều 9: “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định ...*”;

Khoản 1 Điều 17: “*Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, ... và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình...*”

[4] Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội : “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung như sau:

1. *Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) *Làm chết người; ...*

d)...

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

a)...

b) *Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;....*”.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe, tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, xét thấy cần xử lý bằng pháp luật hình sự. Bị cáo có Giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật, đủ điều kiện điều khiển xe tham gia giao thông, nhưng do không chấp hành nghiêm chỉnh quy định của Luật Giao thông đường bộ, đi lấn phần đường của xe đi ngược chiều nên đã

gây ra tai nạn giao thông. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, quá trình sinh sống tại địa phương chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã thỏa thuận và tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại. Do vậy, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là: “*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*”, “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”. Ngoài ra, bị cáo có ông nội là ông Nguyễn Văn C được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, đồng thời trong quá trình điều tra đại diện hợp pháp của bị hại là anh Dương Văn H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, ổn định, quá trình sinh sống tại địa phương chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục là đủ, vẫn đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Nguyễn Văn Th đã đến gia đình để thỏa thuận bồi thường các khoản chi phí với số tiền là 330.000.000 (Ba trăm ba mươi triệu đồng), tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt và xác nhận đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản gì khác, cho nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về thiệt hại đối với xe mô tô BKS: 97B1 - 75.431 bị hư hỏng một số bộ phận, trong quá trình điều tra, truy tố đã định giá thiệt hại là 5.635.000đ (Năm triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng) và người đại diện của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe mô tô, cho nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của Tổng công ty bảo hiểm P có trụ sở tại Tòa nhà T - số 1 Ph - C - Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn Th mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe ô tô với công ty, quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn Th đã bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đề nghị tự giải quyết bảo hiểm với công ty bảo hiểm P, cho nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[11] Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Shmoden, nhãn hiệu Hon Da, màu sơn xanh đen biển kiểm soát 97B1 - 75.431 đã hư hỏng; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô số 043006; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số 0647339; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 0647339 mang tên Lưu Hữu O, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể đã trả cho anh Dương Văn H là người đại diện theo pháp luật. Xét thấy, là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Ngày 23/10/ 2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Bể đã trả lại cho Nguyễn Văn Th 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KC 6107707; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 0155362; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số 0155362; 01 giấy phép lái xe số 060096000704 mang tên Nguyễn Văn Th. Xét thấy, là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Trả lại 01 xe ô tô loại xe Pickup cabin kép, nhãn hiệu MAZDA, số loại BT - 50, màu sơn xanh, biển kiểm soát 97 - 01.278 cho Nguyễn Văn Th.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Cơ quan Công an huyện Ba Bể với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể ngày 23/10/2018).

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65/ Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 24 (Hai tư) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn tám) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho UBND xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn Th thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

+ Trả lại 01 xe ô tô loại xe Pickup cabin kép, nhãn hiệu MAZDA, số loại BT - 50, màu sơn xanh, biển kiểm soát 97 - 01.278 cho bị cáo Nguyễn Văn Th.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Cơ quan Công an huyện Ba Bể với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể ngày 23/10/2018).

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật án phí, lệ phí Tòa án và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Ba Bể;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Công an huyện Ba Bể;
- Cơ quan THAHS huyện Ba Bể;
- Chi cục THADS huyện Ba Bể;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo, Người đại diện bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thế Hùng